

SỞ GD - ĐT TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11B15
TC: TOÁN - VĂN - ANH (XÃ HỘI)
GVCN: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG

STT	Lớp	Mã số	Họ và tên HS	Ngày sinh	ĐIỂM TBM	Danh hiệu	Mã số 21-22	Ghi chú
01	11B15	B15-01	Lê Trần Phương Anh	31/08/2006	8.90	HSG	C02-03	
02	11B15	B15-02	Nguyễn Thị Phương Anh	10/06/2006	8.30	HSG	C12-04	
03	11B15	B15-03	Nguyễn Tú Anh	19/04/2006	8.90	HSG	C07-07	
04	11B15	B15-04	Phạm Duy Anh	17/07/2006	9.20	HSG	C06-02	
05	11B15	B15-05	Phạm Minh Anh	20/10/2006	8.20	HSTT	C05-02	
06	11B15	B15-06	Trần Kiều Anh	06/07/2006	8.70	HSG	C15-02	
07	11B15	B15-07	Trần Tuấn Anh	17/06/2006	8.70	HSG	C13-01	
08	11B15	B15-08	Vũ Thị Vân Anh	11/09/2006	8.90	HSG	C07-08	
09	11B15	B15-09	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	14/04/2006	8.30	HSG	C03-05	
10	11B15	B15-10	Huỳnh Thúy Bình	17/06/2006	8.30	HSG	C04-06	
11	11B15	B15-11	Hứa Nguyễn Bảo Châu	26/07/2006	8.60	HSG	C12-06	
12	11B15	B15-12	Nguyễn Ngọc Thanh Hà	09/06/2006	8.90	HSTT	C15-07	
13	11B15	B15-13	Trần Xuân Hóa	07/06/2006	8.40	HSTT	C07-16	
14	11B15	B15-14	Nguyễn Hoàng Khang	28/04/2006	9.10	HSG	C10-08	
15	11B15	B15-15	Trần Anh Khoa	24/05/2006	8.90	HSG	C07-23	
16	11B15	B15-16	Lê Ngọc Khánh Linh	03/07/2006	8.40	HSTT	C01-22	
17	11B15	B15-17	Nguyễn Triệu Mẫn	30/07/2006	8.60	HSG	C12-18	
18	11B15	B15-18	Trần Thanh Hiếu Minh	08/11/2006	8.40	HSTT	C07-25	
19	11B15	B15-19	Hồ Thị Trà My	20/08/2006	8.90	HSG	C12-19	
20	11B15	B15-20	Trương Thị Hoàng My	28/01/2006	8.90	HSG	C10-17	
21	11B15	B15-21	Trần Kim Ngân	06/11/2006	8.50	HSTT	C15-22	
22	11B15	B15-22	Dương Yên Ngọc	13/12/2006	9.00	HSG	C06-25	
23	11B15	B15-23	Nguyễn Minh Ngọc	20/11/2006	8.20	HSG	C06-23	
24	11B15	B15-24	Nguyễn Phan Hồng Ngọc	01/05/2006	8.30	HSG	C11-27	
25	11B15	B15-25	Trần Thị Bảo Ngọc	22/06/2006	8.50	HSTT	C11-28	
26	11B15	B15-26	Lý Bửu Nhi	04/08/2006	8.80	HSG	C05-21	
27	11B15	B15-27	Đinh Bảo Như	29/06/2006	8.80	HSG	C07-30	
28	11B15	B15-28	Nguyễn Nhật Thuỷ Như	07/07/2006	8.00	HSTT	C12-23	
29	11B15	B15-29	Võ Quỳnh Như	18/10/2006	9.10	HSG	C03-25	
30	11B15	B15-30	Nguyễn Lê Quang Phát	20/10/2006	8.50	HSTT	C13-30	
31	11B15	B15-31	Nguyễn Nho Nam Phương	27/12/2006	8.60	HSG	C13-34	
32	11B15	B15-32	Nguyễn Trần Nam Phương	02/01/2006	9.10	HSG	C02-31	
33	11B15	B15-33	Nguyễn Lê Quang Phước	20/10/2006	8.60	HSTT	C13-32	
34	11B15	B15-34	Bùi Thái Phương Quyên	04/09/2006	8.30	HSG	C15-31	
35	11B15	B15-35	Nguyễn Hữu Quyền	13/08/2006	8.70	HSG	C12-31	
36	11B15	B15-36	Huỳnh Thị Như Quỳnh	19/06/2006	8.90	HSG	C12-33	
37	11B15	B15-37	Lê Phan Như Quỳnh	14/06/2006	8.90	HSG	C12-34	
38	11B15	B15-38	Phạm Minh Thông	01/08/2006	8.60	HSG	C14-39	
39	11B15	B15-39	Nguyễn Thị Thanh Thùy	29/03/2006	8.60	HSG	C01-38	
40	11B15	B15-40	Nguyễn Xuân Đan Thùy	09/02/2006	8.60	HSG	C08-38	
41	11B15	B15-41	Nguyễn Khánh Anh Thư	30/05/2006	8.30	HSTT	C11-38	
42	11B15	B15-42	Vũ Hoàng Minh Thy	04/10/2006	9.00	HSG	C04-36	
43	11B15	B15-43	Lê Đỗ Tường Vi	10/01/2006	8.60	HSG	C14-43	
44	11B15	B15-44	Huỳnh Thị Kim Vy	19/12/2006	9.10	HSG	C11-45	
45	11B15	B15-45	Thái Ngọc Tường Vy	15/11/2006	8.70	HSG	C11-44	
46	11B15	B15-46						
47	11B15	B15-47						
48	11B15	B15-48						
49	11B15	B15-49						
50	11B15	B15-50						